

**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH
KHÍ HÓA LỎNG MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 01/NQ - ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 04 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ HÓA LỎNG MIỀN NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Quyết định số 3734/QĐ-BCN ngày 20/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về Phương án và chuyển Công ty kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam thành Công ty cổ phần Kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam (PV Gas South);
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam;
- Căn cứ Biên bản họp số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2015 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty Cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014, Kế hoạch SXKD 2015 với một số chỉ tiêu chính như sau:

❖ **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 của KMN đạt được như sau:**

a) Số liệu sản lượng:

STT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	KH 2014	TH 2014	Tỷ lệ % KH
1	Khí nén CNG	M ³	138.960.000	159.338.585	114,7%
-	CNG KMN	M ³	68.960.000	84.712.243	122,8%
-	CNG Việt Nam	M ³	70.000.000	74.626.342	106,6%
2	Khí hóa lỏng LPG (*)	Tấn	213.000	236.893	111,2%
-	LPG rời	Tấn	62.168	85.045	136,8%
-	LPG bình	Tấn	150.832	151.848	100,7%
3	Vỏ bình làm mới	Vỏ	200.000	294.259	147,1%
4	Vỏ bình bảo dưỡng	Vỏ	180.000	183.503	101,9%
5	Xăng dầu	Lít	3.800.000	4.231.742	111,4%

(*) Đã loại trừ phần trùng sản lượng của Công ty VT Gas



b) Số liệu Tài chính:

Đvt: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	KH 2014	TH 2014	Tỷ lệ % KH
Số liệu báo cáo tài chính hợp nhất:				
I	Doanh thu	6.784,9	7.484,29	110,31%
II	Lợi nhuận trước thuế	194,3	246,61	126,92%
Số liệu báo cáo tài chính riêng:				
I	Doanh thu	5.452,20	5.560,59	101,99%
II	Lợi nhuận trước thuế	103,70	146,93	141,69%

❖ **Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của KMN cụ thể như sau:**

STT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	KH 2015
I.	Sản lượng		
1	Khí nén CNG	M ³	150.000.000
-	CNG KMN	M ³	75.000.000
-	CNG Việt Nam	M ³	75.000.000
2	Khí hóa lỏng LPG	Tấn	219.000
-	LPG rời	Tấn	64.000
-	LPG bình	Tấn	155.000
3	Vỏ bình làm mới	Vỏ	340.000
4	Vỏ bình bảo dưỡng	Vỏ	180.000
5	Xăng dầu	Lít	3.900.000
II.	Doanh thu	Tỷ đồng	7.078,50
III.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	224,10
IV.	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	155,50

(Kế hoạch năm 2015 được xây dựng trên cơ sở giá CP = 780 USD/Tấn và giá dầu = 100 USD/Thùng)

Điều 2: Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2014 và Kế hoạch hoạt động năm 2015.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2014 và Kế hoạch hoạt động năm 2015.

Điều 4: Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 (đã được kiểm toán).

Điều 5: Thông qua Tờ trình Phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2014, năm 2015 như sau :

❖ **Về phương án chia cổ tức, thưởng ban điều hành và trích lập các quỹ 2014 :**

• **Về phương án chia cổ tức:**

- Lợi nhuận sau thuế chia cho cổ đông : 63.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ : 15%

Trong đó:

- + 10% trên vốn điều lệ 380.000.000.000 đồng (đã chia ngày 20/4/2015)
- + 5% trên vốn điều lệ 500.000.000.000 đồng (bằng tiền mặt): dự kiến sẽ chi trả sau Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015. Ủy quyền HĐQT triển khai thực hiện việc chi trả cổ tức này.

• **Về thưởng Ban điều hành** : 300.000.000 đồng

• **Về phương án trích lập các Quỹ:**

- Quỹ đầu tư phát triển 20% : 23.052.207.557 đồng
- Quỹ dự phòng tài chính 5% : 5.763.051.889 đồng
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 22.305.481.681 đồng

❖ **Về kế hoạch chi trả cổ tức, thưởng ban điều hành và trích lập các quỹ 2015 :**

• **Về phương án chia cổ tức:**

- Lợi nhuận sau thuế chia cho cổ đông : 70.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ : 14%
- Hình thức chi trả : Bằng tiền mặt

• **Về thưởng Ban điều hành** : 300.000.000 đồng

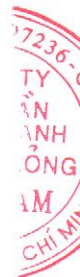
• **Về kế hoạch trích lập các quỹ:**

- Quỹ đầu tư phát triển 10% : 10.340.000.000 đồng
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3 tháng lương) : 22.000.000.000 đồng

Điều 6: Thông qua Tờ trình Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015.

Điều 7: Thông qua Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015.

Điều 8: Thông qua Tờ trình Sửa đổi Điều lệ tại một số Điều, khoản theo Luật doanh nghiệp 2014, tăng vốn Điều lệ từ 380 tỷ đồng lên 500 tỷ đồng và chi tiết ngành nghề kinh doanh của Công ty.



Điều 9: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và các Cổ đông của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 9;
- Lưu VT, HĐQT.

Vân

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Đỗ Tấn

K.C.P.